

Họ và tên:

Bài tập cuối tuần 9 (Toán)

1 Tính nhẩm:

a) $3 + 1 = \dots$

$1 + 3 = \dots$

b) $4 + 0 = \dots$

$0 + 4 = \dots$

$4 + 2 = \dots$

$2 + 4 = \dots$

$3 + 0 = \dots$

$0 + 3 = \dots$

$3 + 2 = \dots$

$2 + 3 = \dots$

$0 + 6 = \dots$

$6 + 0 = \dots$

c) $3 + 6 = \dots$

$1 + 7 = \dots$

$2 + 8 = \dots$

$5 + 5 = \dots$

$6 + 2 = \dots$

$3 + 4 = \dots$

d) $9 + 0 = \dots$

$0 + 9 = \dots$

$8 + 0 = \dots$

$0 + 8 = \dots$

$0 + 10 = \dots$

$10 + 0 = \dots$

2 Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:

$3 + 3 = 6$ ☐

$4 + 0 = 0$ ☐

$1 + 1 = 1$ ☐

$5 + 1 = 6$ ☐

$0 + 2 = 2$ ☐

$3 + 2 = 2$ ☐

3 Nối phép tính với kết quả thích hợp:

$5 + 1$

5

$1 + 3$

$2 + 3$

4

$3 + 3$

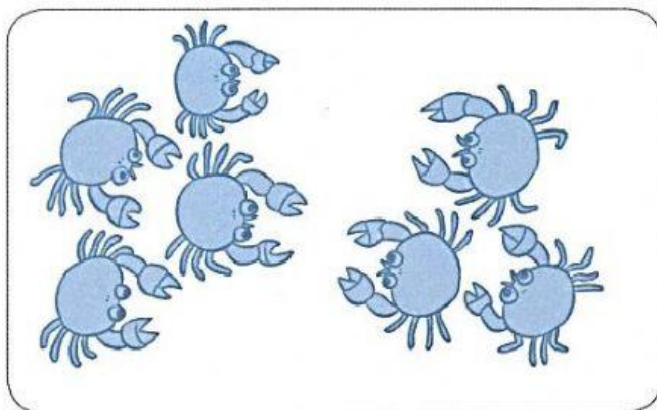
$0 + 4$

6

$5 + 0$

4 Viết phép tính thích hợp với mỗi tranh vẽ:

a)



$$\square \bigcirc \square = \square$$

$$\square \bigcirc \square = \square$$

b)



$$\square \bigcirc \square = \square$$

$$\square \bigcirc \square = \square$$

Nối phép tính với kết quả thích hợp (theo mẫu):

